

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 21- 5- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hương

2. Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đức T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/9/1974; Nơi sinh: Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Bùi Đức Th, đã chết; Con bà: Ngô Thị C, sinh năm 1939; Có vợ là: Diệp Thị Ph, sinh năm 1986; Con 02 chung, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nhữ Ngọc M, sinh năm 1987 – Vắng mặt

Trú tại: Xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN.

2. Anh Nguyễn Hồng B, sinh năm 1970 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN.

*** Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/12/2019, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN thì phát hiện Bùi Đức T và Nguyễn Hồng B, sinh năm 1970, trú tại: xóm AR 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra đối với T và B. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 03 gói giấy màu trắng, có dòng kẻ, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng (T khai nhận là Heroine của T); thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đỏ đã cũ. Phát hiện thu giữ tại túi quần phía sau bên phải B đang mặc 01 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã khám xét khẩn cấp nhà của Bùi Đức T tại xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN. Kết quả phát hiện, thu giữ: Tại túi phía trong bên phải áo khoác màu trắng treo trên thanh treo quần áo trong phòng tầng 2 sát lối vào nhà T 01 túi nilon bên trong có chứa 01 gói giấy, có chữ, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng nghi là Heroine, được niêm phong vào phong bì kí hiệu “KX”.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T khi bị bắt quả tang có khối lượng: 0,175 gam (lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong, kí hiệu A1 để gửi đi giám định) và số chất bột màu trắng thu giữ qua khám xét tại nơi ở của T có khối lượng: 0,123 gam (lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong, kí hiệu A2 để gửi đi giám định).

Tại bản Kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,175 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong mẫu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,123 gam”.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Bản thân T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 17/12/2019, T một mình đi đến khu vực chợ LH, huyện VN, tỉnh TN với mục đích mua Heroine về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khi đi đến nơi, T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng sau đó mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, T đang ở nhà tại xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN thì có Nguyễn Hồng B, sinh năm 1970 là người cùng xóm gọi điện thoại cho T hỏi T có Heroine không bán cho B 01 gói với giá 100.000 đồng. T đồng ý bán cho B và hẹn gặp ở khu vực Nhà Văn hóa xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN để thực hiện việc mua

bán. Sau đó, T đi bộ đến địa điểm đã hẹn thì thấy B đã đứng chờ ở đó nhưng chưa kịp bán Heroine cho B thì bị Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang nêu trên, quá trình điều tra T khai đã bán ma túy cho nhiều người khác; cụ thể như sau:

- Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2019 tại Nhà Văn hóa xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN, T đã bán cho Nhữ Ngọc M, sinh năm 1987, trú tại: xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

- Cũng tại địa điểm trên: Khoảng 8 giờ ngày 15/12/2019, T bán cho Trương Đình Thiệm, sinh năm 1967, trú tại: xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 16/12/2019, T bán cho Trần Văn Sửu, sinh năm 1974, trú tại: xóm KM 2, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác M nhưng hiện nay cả hai đối tượng trên đang vắng mặt tại địa phương, không ai biết làm gì, ở đâu.

Vật chứng vụ án gồm:

- 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và LK; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đỏ đã cũ hiện đang được bảo quản, lưu giữ chờ xử lý.

- 01 tờ polimer mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Nguyễn Hồng B, ngày 20/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSĐH, ngày 08/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Bùi Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và LK.

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đỏ, đã cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT.

- + Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng bị cáo đã bán ma túy cho Nhữ Ngọc M ngày 16/12/2019.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/12/2019, tại khu vực xóm KM 1, xã KM, huyện DH, tỉnh TN, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang Bùi Đức T đang có hành vi tàng trữ 0,175 gam Heroine mục đích để bán cho Nguyễn Hồng B, sinh năm 1970, trú tại: xóm KM 1, xã KM, huyện DH, tỉnh TN nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Cùng ngày, khám xét nơi ở của Bùi Đức T đã thu giữ được 0,123 gam Heroine, T khai mục đích dùng để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời. Về nguồn gốc số Heroine trên là do T mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ LH, huyện VN, tỉnh TN vào khoảng 8 giờ ngày 17/12/2019 với giá 400.000 đồng được 01 gói Heroine sau đó mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói để bản thân sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra, quá trình điều tra Bùi Đức T đã tự thú khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 16/12/2019 tại Nhà Văn hóa xóm KM 1, xã KM, huyện DH, tỉnh TN, T đã bán cho Nhữ Ngọc M, sinh năm 1987, trú tại: xóm TP, xã KM, huyện DH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,....”

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, buộc cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- **Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo mua bán ma túy mục đích để kiếm lời, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà Nước.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 03 phong bì niêm phong kí hiệu **A1, A2, LK** là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ đã cũ (niêm phong trong phong bì ký hiệu **ĐT**) thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã dùng vào việc giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Nguyễn Hồng B, số tiền này do B đi làm thuê mà có, nên ngày 21/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Nguyễn Hồng B quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Ngày 16/12/2019 bị cáo đã bán ma túy cho Nhữ Ngọc M thu lời bất chính số tiền 100.000 đồng, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[5]. Trong vụ án này, T khai đã mua Heroine của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực chợ La Hiên thuộc xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, do không xác định được lai lịch địa chỉ của đối tượng trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát không có đủ cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi mua Heroine để sử dụng của Nhữ Ngọc M, xét thấy hành vi này của M chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 25/3/2020 Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhữ Ngọc M là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hồng B có hẹn mua Heroine của Bùi Đức T nhưng việc mua bán chưa thực hiện được nên Công an huyện Đồng Hỷ không xem xét xử lý đối với B là phù hợp.

Ngoài ra, theo T khai: ngày 15/12/2019, T bán cho Trương Đình Th, sinh năm 1967, trú tại: xóm KM 1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Ngày 16/12/2019, T bán cho Trần Văn S, sinh năm 1974, trú tại: xóm KM 2, xã KM, huyện ĐH, tỉnh TN 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Tuy nhiên, hiện nay cả Th và S đều không có mặt tại địa phương, không ai biết làm gì, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Đức T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: **Bùi Đức T** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước. Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Đức T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn kí hiệu: **A1, A2, LK.**

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ, có số IMEI: 354145053106923 (niêm phong trong phong bì ký hiệu: **ĐT**).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Bùi Đức T do bán ma túy mà có.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã KM, huyện ĐH;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Huy Bắc